**KHUNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY**(*Kèm theo Công văn số 1045 /SGDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Sở GDĐT* )

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày 20 tháng 03 năm 2025* | *Họ và tên giáo viên:* Nguyễn Thị Bích Giang*Tổ chuyên môn: Ngữ văn* |

 **TÊN BÀI DẠY: BÀI 7: THƠ TỰ DO**

Môn học: **Ngữ văn**; lớp: **10**Thời gian thực hiện: **10 tiết**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TUẦN** | **TIẾT (PPCT)** | **TÊN BÀI HỌC** | **GHI CHÚ** |
| 27 |  | **1. ĐỌC (7 tiết)** |  |
| * **Đọc hiểu văn bản**
 |  |
| **78** | -Đất nước *(Nguyễn Đình Thi)* |  |
| **28** | **79** | -Đất nước *(Nguyễn Đình Thi) – tt* |  |
| **80-81** | *-*Lính đảo hát tình ca trên đảo *(Trần Đăng Khoa)* | *Thực hiện tiết dạy**(tiết 80)* |
| **29** |  | * **Thực hành đọc hiểu**
 |  |
| **82-83** | -Đi trong hương tràm *(Hoài Vũ)* |  |
| **84** | -Mùa hoa mận *(Chu Thùy Liên)* |  |
| **30** | **85** | TRẢ BÀI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HK2 |  |
| **86** | **2. THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT** |  |
| **87** | 3. VIẾT-Viết bài nghị luận về một tác phẩm thơ | **KTTX6** |
| **31** | **88** | -Viết bài nghị luận về một tác phẩm thơ (tt) |  |
| **18** | **89** | **4. NÓI VÀ NGHE**-Giới thiệu, đánh giá về một tác phẩm thơ |  |
| **5.TỰ ĐÁNH GIÁ**Khoảng trời, hố bom *(Lâm Thị Vỹ Dạ)* | HS tự đánh giá |
| **6.HƯỚNG DẪN TỰ HỌC** | *GV hướng dẫn HS tự học* |

**I.MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức:**

- Phân tích đánh giá được giá trị thẩm mĩ của các yếu tố hình thức (nhân vật trữ tình, hình ảnh, từ ngữ…) và nội dung (cảm hứng chủ đạo, chủ đề…) trong bài thơ trữ tình (thể thơ tự do) viết về đề tài quê hương đất nước.

- Thực hành phân tích giá trị của một số biện pháp tu từ đã học.

- Viết được văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ.

- Biết giới thiệu, đánh giá một tác phẩm thơ.

- Yêu quý, tự hào, có trách nhiệm với quê hương, đất nước; trân trọng biết ơn các thế hệ đi trước.

**2. Năng lực**

***2.1. Năng lực đặc thù***

- Nêu được những hiểu biết về thơ tự do, nhân vật trữ tình, hình ảnh, ngôn từ, cảm hứng chủ đạo...

- Phân tích đánh giá được giá trị thẩm mĩ của các yếu tố hình thức (nhân vật trữ tình, hình ảnh, từ ngữ…) và nội dung (cảm hứng chủ đạo, chủ đề…) trong bài thơ *Lính đảo hát tình ca trên đảo.*

- Liên hệ với bản thân để rút ra được thông điệp có ý nghĩa.

- Biết cách đọc hiểu các văn bản khác cùng thể loại.

***2.2. Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ và tự học: chủ động, tích cực hoàn thành các nhiệm vụ học tập do giáo viên chuyển giao trước khi đến lớp ở hoạt động hình thành kiến thức, hoạt động luyện tập, vận dụng; nhận biết tình cảm, cảm xúc của bản thân sau khi đọc hiểu tác phẩm từ đó hiểu được ảnh hưởng của tình cảm, cảm xúc đến suy nghĩ, hành vi; nhận ra và điều chỉnh được những sai sót, hạn chế của bản thân khi được giáo viên, bạn bè góp ý.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: chủ động, tự tin trao đổi thông tin với các thành viên trong nhóm, lớp và giáo viên; sử dụng ngôn ngữ kết hợp với kí hiệu để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận các nhiệm vụ được giao; lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp; nhận xét được ưu điểm, thiếu sót của bản thân, của từng thành viên trong nhóm và của cả nhóm trong công việc

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: phân tích được tình huống trong học tập, trong cuộc sống; phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong học tập, trong cuộc sống; đặt ra được những câu hỏi khác nhau về một vấn đề, lắng nghe và tiếp nhận thông tin với sự cân nhắc, chọn lọc.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước: Tự hào về vẻ đẹp của biển đảo quê hương.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm gìn giữ và bảo vệ biển đảo quê hương, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc.

- Trân trọng biết ơn những người lính đảo đã âm thầm, lặng lẽ cống hiến cho quê hương đất nước.

- Chủ động: tích cực và sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập được giao…

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Bài giảng PP,

- Máy chiếu, SGK, GGV Ngữ văn 10, tài liệu tham khảo,

- Phiếu học tập,

- Phiếu đánh giá, biên bản làm việc nhóm.

**1.ĐỌC ( 6 tiết)**

**1.1 ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**

**Văn bản 1: ĐẤT NƯỚC – Nguyễn Đình Thi**

**(2 tiết)**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU [10 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Thu hút sự chú ý, tạo hứng thú học tập; huy động tri thức nền và trải nghiệm của HS; tạo tiền đề đi vào bài mới.

**b. Nội dung hoạt động:**

**-** Kiến thức, vốn sống của HS có liên quan đến bài học.

- Tổ chức cho HS nghe bài hát “Đất nước” của nhạc sĩ Phạm Minh Tuấn. Và trả lời câu hỏi: *Nêu cảm xúc, suy nghĩ của em sau khi nghe bài hát?*

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI [65 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS:

- Hình thành những tri thức cơ bản về thơ tự do, nhân vật trữ tình, hình ảnh, ngôn ngữ, cảm hứng nghệ thuật,…tạo cơ sở cho HS tìm hiểu nội dung và nghệ thuật của tác phẩm thơ tự do.

- Đánh giá được giá trị thẩm mĩ của các yếu tố hình thức và nội dung trong bài thơ *Đất nước*. Dần hình thành kĩ năng đọc hiểu bài thơ trữ tình.

**b. Nội dung hoạt động:** HSsử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi liên quan đến bài học.

**c. Sản phẩm:** Nhận thức của HS, phiếu học tập, câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP [10 PHÚT]**

**a. Mục tiêu**: Củng cố lại toàn bộ kiến thức đã được học về văn bản.

**b. Nội dung**: HS vận dụng sự hiểu bài để trả lời các câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG [5 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn đời sống.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học, sự hiểu bài, trải nghiệm cá nhân để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Văn bản 2: LÍNH ĐẢO HÁT TÌNH CA TRÊN ĐẢO (2 tiết)**

 **– Trần Đăng Khoa -**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU [5 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:**

- Kết nối– tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức mới; huy động kiến thức nền liên quan đến bài học.

**b. Nội dung:**

**-** GV cho HS nghe bài hát về chủ đề lính đảo và đặt câu hỏi để gợi mở vấn đề.

- HS trả lời cá nhân để giải quyết một tình huống có liên quan đến bài học mới.

**3. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong bài học.

**4. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV cho HS nghe bài hát *“Nơi đảo xa”*của nhạc sĩ Thế Song

- HS nghe bài hát và trả lời câu hỏi: Cảm xúc của em sau khi nghe bài hát? (GV mời 2-3 HS trả lời)

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**: HS xem, suy nghĩ, trả lời.

**Bước 3: Báo cáo kết quả**

- HS trả lời nhanh, ngắn gọn

**Bước 4. Đánh giá, kết luận:**

- GV nhận xét về kiến thức, thái độ của học sinh: Hướng học sinh đến sự lịch sự, tự tin, nhanh tay nhanh mắt, tương tác tốt với người nghe.

**Dự kiến câu trả lời của HS:**

* Tự hào về đất nước, về những người lính đảo đã hi sinh để giữ bình yên, toàn vẹn lãnh thổ cho Tổ quốc.
* Trân trọng sự vất vả, hi sinh của những người lính đảo…
* Yêu quý biết ơn những người đã hi sinh cho độc lập tự do của đất nước…

**GV dẫn vào bài:**

*Chúng ta vừa đựơc nghe những giai điệu truyền cảm, hào hùng từ lời bài hát viết về những chiến sĩ nơi đầu sóng của đất nước. Và cũng được nghe những chia sẻ chân thành của các bạn mình. Ắt hẳn trong mỗi chúng ta đều đang sống trong cảm xúc tự hào và cảm phục. Giờ học ngày hôm nay sẽ giúp các em có những cảm nhận cụ thể hơn về hình tượng những người lính trên đảo Trường Sa của tổ quốc qua văn bản “Lính đảo hát tình ca trên đảo”.*

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI [65 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Phân tích đánh giá được giá trị thẩm mĩ của các yếu tố hình thức (nhân vật trữ tình, hình ảnh, từ ngữ…) và nội dung (cảm hứng chủ đạo, chủ đề…) trong bài thơ trữ tình (thể thơ tự do) viết về đề tài quê hương đất nước.

**b. Nội dung:** Đọc văn bản; vận dụng các tri thức công cụ đã được cung cấp trong phần *Kiến thức ngữ văn*; văn bản *“Lính đảo hát tình ca trên đảo”* và *Chuẩn bị* vào đọc hiểu hình thức, nội dung của văn bản; trả lời các câu hỏi đọc hiểu sau văn bản.

**c. Sản phẩm**: Bài trình bày sản phẩm theo yêu cầu của GV (bằng miệng hoặc kết hợp các phương tiện hỗ trợ).

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM CẦN ĐẠT** |
| **Nội dung 1: Tìm hiểu chung (10 phút)** |
| **Thao tác: Tìm hiểu tác giả, tác phẩm****Bước 1:Chuyển giao nhiệm vụ:** Để tìm hiểu về tác giả, tác phẩm, GV đưa ra hệ thống câu hỏi – HS trả lời (Tổ chức trò chơi *“Nhịp cầu văn học”)*? Nhà thơ Trần Đăng Khoa trưởng thành trong giai đoạn nào?? Tại sao nói Trần Đăng Khoa được mệnh danh là thần đồng thơ ca ?? Đặc điểm nổi bật của thơ Trần Đăng Khoa là gì? Hãy đọc một đoạn thơ mà bạn biết ?? Xác định thể thơ của bài thơ “Lính đảo hát tình ca trên đảo” ? Giải thích??Xác định nhân vật trữ tình trong bài thơ “Lính đảo hát tình ca trên đảo”?? Nêu bố cục của bài thơ “Lính đảo hát tình ca trên đảo”?**Bước 2.** **Thực hiện nhiệm vụ**-HS suy nghĩ trao đổi và trả lời.**Bước 3. HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ** **Bước 4**. **GV Kết luận, nhận định**-GV chốt lại kiến thức về tác giả, tác phẩm: Vậy qua phần tìm hiểu vừa rồi, các em cần lưu ý một số điểm sau: +Trần Đăng Khoa là một nhà thơ nổi tiếng được mệnh danh là "Thần đồng thơ trẻ". Thơ của ông tự nhiên, bình dị, hồn hậu và sâu sắc. + Bài thơ *Lính đảo hát tình ca trên đảo* là một trong những tác phẩm đặc sắc của Trần Đăng Khoa về đề tài người lính. Tác phẩm đã thể hiện rõ những nét nổi bật trong thế giới thơ của Trần Đăng Khoa. | **I.Tìm hiểu chung:****1. Tác giả:** - Nhà thơ Trần Đăng Khoa sinh năm 1958, quê ở huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. - Thế giới thơ Trần Đăng Khoa chân thực, hồn nhiên, tinh tế, có những bài chạm đến suy tư sâu sắc.- TP chính: *Góc sân và khoảng trời, bên cửa sổ máy bay, Chân dung và đối thoại***2. Tác phẩm**- Bài thơ *Lính đảo hát tình ca trên đảo* được viết năm 1982- Thể thơ: Tự do- Nhân vật trữ tình: Người lính đảo- Bố cục: 4 khổ đầu; 6 khổ cuối |
| **Nội dung 2: Đọc hiểu văn bản (50 phút)** |
| **Thao tác 1: Giúp HS tìm hiểu sân khấu và chân dung đặc biệt của người lính đảo (4 khổ thơ đầu) (25p)****Bước 1:Chuyển giao nhiệm vụ:***- Gọi 1-2 HS đọc văn bản**- Dự án: “Cây văn học”***-**GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ trước ở nhà (chia lớp thành 4 nhóm) tìm hiểu những nội dung sau:1. Sự đặc biệt của sân khấu và chân dung người lính đảo được tác giả miêu tả qua những từ ngữ nào? Tại sao lại có sự đặc biệt đó?2. Họ đã đối diện với hoàn cảnh bằng cách nào?3. Em có nhận xét gì về giọng điệu của đoạn thơ? Từ đó em thấy hình ảnh người lính đảo hiện lên như thế nào?4. Chọn và bình một chi tiết, hình ảnh mà nhóm em tâm đắc.**Bước 2*:* HS thực hiện nhiệm vụ****Bước 3: Báo cáo, trả lời.****Bước 4: GV** nhận xét, đánh giá phần làm việc của HS. Chốt kiến thức. | **II. Đọc hiểu văn bản :****1. Sân khấu và chân dung đặc biệt của người lính đảo**- Sân khấu biểu diễn được kê bằng *đá san hô*, cánh gà được tạo bằng *vài tấm tôn*, phông màn được làm từ *mây nước*- Diễn viên và khán giả chính là những người lính đảo, là *những anh chàng đầu trọc*, *lính trọc đầu, lính trẻ, lính già đều trọc tếu như nhau, những lúc đùa vui cứ gọi là sư cụ, sư cụ hát tình ca*=> Hoàn cảnh sống của những người lính đảo: Vất vả, khắc nghiệt, thiếu thốn.- Người lính vẫn cất lên tiếng hát, cất lên khúc tình ca *sóng sánh*=> Bằng giọng điệu bông đùa, dí dỏm, hình tượng người lính hiện lên với tinh thần lạc quan, yêu đời, chủ động, ngang tàng vượt lên hoàn cảnh. |
| **Thao tác: Giúp HS tìm hiểu bản tình ca người lính đảo (6 khổ còn lại) (25p)****HOẠT ĐỘNG NHÓM****a. Khổ 5,6,7** **Bước 1: GV giao nhiệm vụ** **Chia lớp thành 4 nhóm thực hiện nhiệm vụ trên phiếu học tập****Nhóm 1,2: Phiếu học tập số 1.**- Giáo viên chiếu phiếu học tập số 1

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu**  | **Nhiệm vụ** | **Kết quả thảo luận nhóm** |
| 1 | Hãy chỉ ra những từ ngữ thể hiện đặc điểm của giai điệu, của lời ca mà lính đảo hát. |  |
| 2 | Xác đinh đối tượng mà người lính đảo hướng tới tâm tình. |  |
| 3 | Em có nhận xét về bản tình ca của người lính đảo? |  |
| 4 | Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp đối lập trong các khổ thơ 5,6,7? |  |
| 5 | Đoạn thơ đã thể hiện vẻ đẹp gì trong tâm hồn người lính? |  |
| 6 | Chia sẻ cảm xúc của em dành cho người lính đảo trong đoạn thơ này. |  |

**- Học sinh thuyết trình, các nhóm phản biện, nhận xét****Nhóm 3,4: Phiếu học tập số 2.** - Giáo viên chiếu/ phát phiếu học tập số 2

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu**  | **Nhiệm vụ** | **Kết quả thảo luận nhóm** |
| 1 | Nội dung trong những lời ca của người lính được thể hiện qua các từ ngữ, câu thơ nào? |  |
| 2 | Chỉ ra phép điệp, phép đối lập được sử dụng trong các khổ 8,9,10. |  |
| 3 | Lời ca đã khẳng định điều gì? |  |
| 4 | Phép điệp trong đoạn thơ có tác dụng gì trong việc khẳng định trái tim và tư thế của người lính đảo? |  |
| 5 | Đoạn thơ đã thể hiện vẻ đẹp gì trong tâm hồn người lính? |  |
| 6 | Sự liên tưởng *“Ngoài mép biển.... đã trọc đầu”* xuất phát từ thực tiễn nào và cho thấy điều gì trong tâm hồn người lính? |  |

**2 Học sinh thuyết trình, các nhóm phản biện, nhận xét****Thời gian cho mỗi nhóm: 5p****Bước 2: HS Thực hiện nhiệm vụ:** **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**- GV gọi đại diện nhóm lên trình bày**-** HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn kiến thức. | **2. *Tình ca người lính đảo.*** **a. Khổ 5,6,7**  - Đặc điểm của lời ca, giai điệu: Giai điệu ngang tàng như gió biển, Lời ca toàn nhớ với thương- Hình ảnh trong bản tình ca: Có đêm trăng dắt em đi dạo, gương mặt em dịu dàng, hàng cây cũng tươi xinh=> Bản tình ca với giai điệu ngang tàng nhưng chất chứa những yêu thương cháy bỏng của một tình yêu hồn nhiên, trong sáng, mãnh liệt(dù chỉ là trong tưởng tượng)=> Đối lập giữa giai điệu và lời ca, giữa thế giới trong bản tình ca và thực tế đã nhấn mạnh khát vọng hạnh phúc, khát vọng yêu đương của trái tim tuổi trẻ. Từ đó thấy được vẻ đẹp tâm hồn lãng mạn, hào hoa của người lính. **b. Khổ 8,9,10***-* Nội dung lời ca: *Yêu em thủy chung hơn muối mặn; Tình yêu sáng trong ngực ta đây; Ta đứng vững giữa muôn trùng sóng gió.*- Khúc ca khẳng định sự son sắt trong tình yêu, khẳng định tư thế hiên ngang của người lính. Đó là khúc ca có sự hòa quyện giữa tình yêu đôi lứa và tình yêu đất nước - Phép điệp cấu trúc và đối lập *g*ợi ra điệp khúc và cao trào trong bản tình ca của lính đảo, vì vậy mà nó mạnh mẽ, mãnh liệt. Khắc hoạ tư thế hiên ngang, kiên cường, vững chãi và kiêu hãnh của người lính đảo, của Tổ quốc Việt Nam nơi đầu sóng.- Bản tình ca kết thúc bất ngờ thể hiện cái nhìn đầy lạc quan, hóm hỉnh, vượt lên hoàn cảnh khắc nghiệt của người lính.  🡺 Bản tình của người lính có sức lan tỏa đặc biệt. Đó là khúc tình ca hùng tráng, khúc tình ca của đất nước |
| **Nội dung 3: Tổng kết (5 phút)** |
| **Hoạt động cá nhân****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** ? Chỉ ra những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của văn bản.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.*** HS suy nghĩ cá nhân 2’ và ghi ra giấy.
* GV hướng theo dõi, quan sát HS thảo luận nhóm, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận** Tổ chức trao đổi, trình bày nội dung đã thảo luận.**Bước 4: Đánh giá, kết luận** | **III. Tổng kết****1. Nội dung:**- Bài thơ thể hiện vẻ đẹp tâm hồn, khí phách của người lính nơi quần đảo Trường Sa. Qua đó thấy được tư thế của dân tộc, dáng hình của đất nước**2. Nghệ thuật:** - Hình ảnh thơ vừa cụ thể vừa khái quát cao, mang đậm lối tư duy và màu sắc hiện đại.- Ngôn ngữ lắng đọng, cô đúc-Sử dụng sáng tạo, phong phú các biện pháp tu từ.- Viết theo thể thơ tự do.- Ngôn giản dị, đời thường.- Giọng điệu khi ngang tàng cứng cỏi, khi bông đùa tếu táo, khi suy tư, sâu lắng. |

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP [17 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS vận dụng kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề trong cuộc sống thực tiễn; nâng cao kĩ năng tạo lập văn bản nói, góp phần hướng tới đạt được các mục tiêu cụ thể trong việc vận dụng kiến thức bài học vào giải quyết tình huống trong thực tiễn.

 **b. Nội dung**:

HS thực hiện trả lời các yêu cầu của giáo viên:

- Thực hiện bài tập trắc nghiệm trên ứng dụng azota.

- Viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về trách nhiệm của thế hệ trẻ với biển đảo quê hương.

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM CẦN ĐẠT** |
| **Nhiệm vụ 1: Bài tập trắc nghiệm (7 phút)****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** * GV hướng dẫn HS thực hiện bài tập trắc nghiệm trên ứng dụng azota. Có 10 câu hỏi trắc nghiệm tương ứng mỗi câu 1 điểm.

***Câu 1: Bài thơ “Lính đảo hát tình ca trên đảo” được viết theo thể thơ nào?***A. Tự doB. Năm chữC. Sáu chữD. Bảy chữ***Câu 2: Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của bài thơ “Lính đảo hát tình ca trên đảo”?***A. Miêu tảB. Nghị luậnC. Tự sựD. Biểu cảm***Câu 3: Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai?***A. Tác giảB. Người yêu của người lính đảoC. Người lính đảoD. Không có***Câu 4. Ý nào sau đây KHÔNG ĐÚNG khi nói về bài thơ “Lính đảo hát tình ca trên đảo”?***A. Bài thơ viết về những người lính trên quần đảo Trường Sa vào đầu những năm 90 của thế kỉ XX.B. Sáng tác năm 1982.C. Nội dung nói về cuộc sống còn thiếu thốn về vật chất nhưng lại giàu tình cảm của người lính đảo.D. Thể hiện tình yêu cuộc sống, tình yêu nước chứa chan của người lính đảo.***Câu 5. Sân khấu, diễn viên và khán giả của buổi biển diễn có gì đặc biệt?***A. Sân khấu biểu diễn sơ sài, đơn giản.B. Sân khấu biểu diễn được chuẩn bị kì công.C. Sân khấu biểu diễn hoành tráng.D. Đáp án khác.***Câu 6. Qua bài thơ, cuộc sống vật chất và tâm hồn người lính đảo hiện lên như thế nào?***A. Cuộc sống đầy đủ, tâm hồn lạc quan yêu đời.B. Cuộc sống khắc nghiệt nhưng tâm hồn vẫn lạc quan, yêu đời.C. Cuộc sống khắc nghiệt, tâm hồn buồn tẻ.D. Cuộc sống đầy đủ, tâm hồn buồn tẻ.***Câu 7: Ai là tác giả của bài thơ “Lính đảo hát tình ca trên đảo”?***A. Trần Đăng KhoaB. Nguyễn Đình ThiC. Hoài VũD. Chu Thuỳ Liên***Câu 8:Ý nào sau đây KHÔNG ĐÚNG khi nói về tác giả Trần Đăng Khoa?***A.Từ nhỏ, ông đã được nhiều người cho là thần đồng thơ văn. Lên 10 tuổi, ông đã có thơ được đăng báo.B.Ông là một nhà thơ, nhà báo, biên tập viên Tạp chí Văn nghệ quân đội, Phó chủ tịch Hội nhà văn Việt NamC.Hiện nay, ông giữ chức Phó chủ tịch Hội nhà văn Việt Nam, Phó chủ tịch Liên hiệp Văn học nghệ thuật Hà NộiD.Ông ba lần được tặng giải thưởng thơ của báo Thiếu niên Tiền Phong (các năm 1968, 1969, 1971), Giải nhất báo Văn nghệ (1982) và Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật (năm 2001)***Câu 9: Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ “Sỏi cát bay như lũ chim hoang”.***A. So sánhB. Nhân hóa C. Ẩn dụD. Hoán dụ***Câu 10: Mạch cảm hứng của nhân vật trữ tình trong bài thơ là gì?***A. Mạch cảm hứng của một buổi tỏ tìnhB. Mạch cảm hứng theo một ngày học tập và làm việcC. Mạch cảm hứng của một buổi trình diễn âm nhạcD. Mạch cảm hứng của một ngày biển đẹp**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.*** HS suy nghĩ cá nhân và làm theo yêu cầu của GV
* GV hướng theo dõi, quan sát HS hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**-HS thực hiện và hoàn thành tại lớp.**Bước 4: Đánh giá, kết luận****Nhiệm vụ 2:** **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** **Làm việc cá nhân**? Nêu điểm giống và khác nhau giữa người lính trong bài thơ và người lính trong “ bài thơ tiểu đội xe không kính” của Phạm Tiến Duật.Không có kính không phải vì xe không có kínhBom giật, bom rung kính vỡ đi rồiUng dung buồng lái ta ngồi,Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắngNhìn thấy con đường chạy thẳng vào timThấy sao trời và đột ngột cánh chimNhư sa, như ùa vào buồng láiKhông có kính, ừ thì có bụi,Bụi phun tóc trắng như người giàChưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốcNhìn nhau mặt lấm cười ha ha.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.*** HS suy nghĩ làm việc cá nhân
* GV hướng theo dõi, quan sát HS hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**-Gọi 2,3 HS trình bày bài làm của mình.-Cả lớp nghe và nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá, kết luận**GV nhận xét và cho điểm HS. | **Nhiệm vụ 1:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **ĐA** |
| **1** | **A** |
| **2** | **D** |
| **3** | **C** |
| **4** | **A** |
| **5** | **A** |
| **6** | **B** |
| **7** | **A** |
| **8** | **A** |
| **9** | **A** |
| **10** | **C** |

**Nhiệm vụ 2:*** Giống nhau:

+Hình tượng người lính trong cả 2 bài thơ đều hiện lên với những vẻ đẹp đáng quý, đáng trân trọng: giàu nghị lực, ý chí, luôn sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, thử thách bằng niềm tin và tinh thần lạc quan, sẵn sàng hy sinh thân mình vì tổ quốc.+ Đều có tình đồng chí, đồng đội gắn bó bền chặt.* Khác nhau:

+ “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” sống trong chiến tranh.+ Bài thơ “Lính đảo hát tình ca trên đảo” sống trong thời bình |

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG [3 PHÚT]**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: ( Bài tập về nhà)**

?Viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của em về trách nhiệm của thế hệ trẻ với biển đảo quê hương.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS thực hiện nhiệm vụ học tập

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chỉnh sửa, bổ sung

**1.2 THỰC HÀNH ĐỌC HIỂU**

**Văn bản 1: ĐI TRONG HƯƠNG TRÀM – Hoài Vũ**

1. **tiết)**

**1.HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU [5 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Thu hút sự chú ý, tạo hứng thú học tập; huy động tri thức nền và trải nghiệm của HS; tạo tiền đề đi vào bài mới.

**b. Nội dung hoạt động:** Kiến thức, vốn sống của HS có liên quan đến bài học.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI [65 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS biết cách đọc hiểu một bài thơ tự do.

**b. Nội dung hoạt động:** HSsử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi liên quan đến bài học.

**c. Sản phẩm:** Nhận thức của HS, phiếu học tập, câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP [15 PHÚT]**

**a. Mục tiêu**: Củng cố lại toàn bộ kiến thức đã được học về văn bản*.*

**b. Nội dung**: HS vận dụng sự hiểu bài để trả lời các câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG [5 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn đời sống.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học, sự hiểu bài, trải nghiệm cá nhân để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Văn bản 2:**

**MÙA HOA MẬN – Chu Thùy Liên –**

**(1 tiết)**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU [5 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Thu hút sự chú ý, tạo hứng thú học tập; huy động tri thức nền và trải nghiệm của HS; tạo tiền đề đi vào bài mới.

**b. Nội dung hoạt động:** Kiến thức, vốn sống của HS có liên quan đến bài học.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI [32 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS biết cách đọc hiểu một bài thơ Nôm Đường luật – thất ngôn xen lục ngôn.

**b. Nội dung hoạt động:** HSsử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi liên quan đến bài học.

**c. Sản phẩm:** Nhận thức của HS, phiếu học tập, câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP [5 PHÚT]**

**a. Mục tiêu**: Củng cố lại toàn bộ kiến thức đã được học về văn bản*.*

**b. Nội dung**: HS vận dụng sự hiểu bài để trả lời các câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG [3 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn đời sống.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học, sự hiểu bài, trải nghiệm cá nhân để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**TRẢ BÀI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ 2**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng, thái độ:**

- **Kiến thức**: Hệ thống kiến thức cơ bản về đọc hiểu và làm văn; tái hiện đề và đáp án Bài KT, ĐG giữa học kì 2;

**- Kỹ năng:** Đọc hiểu văn bản; nhận diện, phân tích đề; Viết đoạn văn nghị luận xã hội; Viết bài NLXH; Phân tích đề, lập dàn ý; Phát hiện, phân tích lỗi sai và sửa lỗi sai.

**- Thái độ:**Có ý thức phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm để đạt kết quả tốt hơn trong bài viết sau; giáo dục HS ý thức học tập tích cực, yêu thích môn học.

**2. Định hướng các năng lực có thể hình thành và phát triển**

- Năng lực chung: thu thập kiến thức xã hội có liên quan; năng lực giải quyết vấn đề; năng lực sáng tạo; năng lực sử dụng, giao tiếp bằng tiếng Việt.

- Năng lực chuyên biệt: năng lực đọc hiểu, phân tích đề, lập dàn ý và viết bài văn nghị luận văn học; năng lực giải quyết vấn đề: tìm ý, lập dàn ý; năng lực sử dụng ngôn ngữ, trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về tác giả, tác phẩm.

**II. HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH**

 **1. Chuẩn bị của giáo viên:** Chấm bài, nhận xét chung về ưu khuyết điểm, ghi lại lỗi sai học sinh thường mắc phải, sửa chữa, thống kê điểm,…

 **2. Chuẩn bị của học sinh:** Đọc lại đề, vở ghi,...

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU [5 phút]**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút sự chú ý của HS vào việc thực hiện nhiệm việc học tập. Khắc sâu tri thức chung cho bài học.

**b. Nội dung:** Kiến thức, vốn sống của HS có liên quan đến bài kiểm tra, đánh giá.

**c. Sản phẩm:** Chia sẻ của HS về bài kiểm tra

**d. Tổ chức thực hiện:**

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI [20 phút]**

**a. Mục tiêu:** HS nắm được nội dung và các kĩ năng chính qua bài KT, ĐG giữa học kì 2.

**b. Nội dung:** Tổ chức cho HS xem lại đề kiểm tra và đáp án bài kiểm tra, hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP [15 phút]**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành yêu cầu.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để đọc luyện tập, vận dụng

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG [5 phút]**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành yêu cầu.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để đọc luyện tập, vận dụng.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**2. THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP CÁC BIỆN PHÁP TU TỪ (1 tiết)**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU [5 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Thu hút sự chú ý, tạo hứng thú học tập; huy động tri thức nền và trải nghiệm của HS; tạo tình huống có vấn đề để kết nối vào bài mới.

**b. Nội dung hoạt động:** Kiến thức, vốn sống của HS có liên quan đến bài học.

Em hãy nhớ lại và vẽ sơ đồ tư duy các biện pháp tu từ đã được học trong chương trình Ngữ văn từ THCS đến THPT.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI [7 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS nhớ lại các kiến thức tiếng Việt về các biện pháp tư từ đã được học ở bậc THCS và THPT.

**b. Nội dung hoạt động:** HS sử dụng SGK; chắt lọc kiến thức để trả lời các câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Nhận thức, câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP [23 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Nhận diện và thực hành phân tích tác dụng của biện pháp tu từ.

**b. Nội dung:** HS vận dụng sự hiểu bài để hoàn thành các bài tập trong SGK.

**c. Sản phẩm:** Bài làm, câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG [10 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn giao tiếp.

**b. Nội dung:** HS thực hiện bài tập GV giao.

**c. Sản phẩm:** Bàilàm của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**3. VIẾT:**

**VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ MỘT TÁC PHẨM THƠ**

***(2 tiết)***

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU [3 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Thu hút sự chú ý, tạo hứng thú học tập; huy động tri thức nền và trải nghiệm của HS; tạo tình huống có vấn đề để kết nối vào bài mới.

**b. Nội dung hoạt động:** Kiến thức, vốn sống của HS có liên quan đến bài học.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI [10 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS có kĩ năng viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ.

**b. Nội dung hoạt động:** HSsử dụng SGK; chắt lọc kiến thức để trả lời các câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Nhận thức, câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện :**

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP [30 PHÚT]**

**a. Mục tiêu**: Giúp HS thực hành luyện tập và biết vận dụng về viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ.

**b. Nội dung**: HS vận dụng kiến thức, sự hiểu bài để trả lời và viết bài.

**c. Sản phẩm:** Dàn ý, bài viết của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG [2 PHÚT]**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS rút kinh nghiệm và vận dụng kiến thức đã học để chỉnh sửa, hoàn thiện bài viết, tiếp tục rèn kĩ năng ở các dạng đề bài tương tự.

**b. Nội dung:** HS tiếp tục chỉnh sửa, hoàn thiện bài làm, trau dồi kiến thức, kĩ năng làm bài.

**c. Sản phẩm:** Bài làm hoàn thiện của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN (45 PHÚT)**

**4. NÓI VÀ NGHE:**

**GIỚI THIỆU ĐÁNH GIÁ VỀ MỘT TÁC PHẨM THƠ**

 ***(1 tiết)***

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU [3 phút]**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng HS thực hiện nhiệm vụ học tập, tạo tiền đề đi vào bài học.

**b. Nội dung:** GV đặt những câu hỏi gợi mở vấn đề cho HS chia sẻ.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành bài tập theo yêu cầu của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC [7 phút]**

**a. Mục tiêu:** HS hiểu và nắm được yêu cầu và mục đích bài học.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi liên quan đến bài học.

**c. Sản phẩm học tập:** Nhận thức,câu trả lời củaHS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP [25 phút]**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS thực hành luyện tập thuyết trình về một tác phẩm thơ.

**b. Nội dung:** HS thực hiện bài tập thực hành trong SGK dưới hình thức thuyết trình.

**c. Sản phẩm:** Phần thuyết trình của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG [5 phút]**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức đã học, kinh nghiệm đã rút ra đểtrình bày bài nói tốt hơn.

**b. Nội dung:** HS trao đổi, chia sẻ, góp ý lẫn nhau, từ đó rút kinh nghiệm và tự đánh giá để hoàn thiện hơn.

**c. Sản phẩm:** HS rút kinh nghiệm.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**5. TỰ ĐÁNH GIÁ [3 phút]**

**KHOẢNG TRỜI, HỐ BOM (Lâm Thị Mỹ Dạ)**

**1. Mục tiêu:**

- HS vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập để khắc sâu kiến thức.

- Giúp cho HS rèn luyện các kĩ năng đọc hiểu và kĩ năng viết để tự học.

**2. Nội dung:** Văn bản Tự đánh giá: *Khoảng trời, hố bom* (Lâm Thị Mỹ Dạ)

**3. Sản phẩm:** Bài làm hoàn chỉnh của HS

**4. Tổ chức thực hiện:** *(Hướng dẫn HS về nhà tự đánh giá)*

**6. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC[2 phút]**